

ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC LÃNH ĐẠO, CẦM QUYỀN BẢO ĐẢM GIỮ VỮNG VAI TRÒ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

VŨ THỊ NGHĨA^(*)

Ngày nhận bài: 23/12/2024 Ngày thẩm định: 29/12/2024 Ngày duyệt đăng: 18/01/2025

Tóm tắt: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời vào ngày 03/02/1930 là sự kiện đặc biệt quan trọng, chấm dứt sự khủng hoảng, bế tắc về đường lối cứu nước và giai cấp lãnh đạo. Với mục tiêu và đường lối, phương hướng cách mạng đúng đắn, Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta vượt qua bao khó khăn, ghèn thác, giành những thắng lợi to lớn trong cách mạng giải phóng dân tộc, công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa và sự nghiệp đổi mới của đất nước. Hiện nay, đất nước đang chuẩn bị bước vào kỷ nguyên mới với những nhiệm vụ mới, Đảng phải chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, trong đó, tập trung đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền nhằm bảo đảm giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng.

Từ khóa: kỷ nguyên mới; phương thức lãnh đạo, cầm quyền; vai trò

1 Mục tiêu, lý tưởng của Đảng là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, là xây dựng nước Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, đồng thời xuyên suốt phương châm: ngoài lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân, Đảng không có lợi ích gì khác. Vì vậy, từ ngày thành lập đến nay, Đảng luôn được nhân dân đồng tình, ủng hộ và một lòng, một dạ đi theo Đảng làm cách mạng.

Chỉ 15 năm sau ngày thành lập, với khoảng 5.000 đảng viên, nhưng Đảng đã lãnh đạo nhân dân làm nên kỳ tích vang dội - Cách mạng Tháng Tám thành công, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vào ngày 02/9/1945, đưa dân tộc ta tiến vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên của độc lập, tự do. Sau ngày

nước nhà giành được độc lập, cách mạng rơi vào tình thế ngặt nghèo, “ngàn cân treo sợi tóc”, nhưng Đảng đã kiên cường chèo lái đưa cách mạng Việt Nam vượt qua muôn vàn gian khó, làm nên Chiến thắng Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Genève (năm 1954), kết thúc ách đô hộ gần 100 năm đối với dân tộc ta, mở ra trang sử mới cho dân tộc Việt Nam. Tiếp đến là cuộc kháng chiến trường kỳ chống đế quốc Mỹ xâm lược kéo dài 21 năm vô cùng khốc liệt, nhưng với đường lối cách mạng đúng đắn và sáng tạo, bản lĩnh và trí tuệ thiên tài của Đảng, cùng ý chí chiến đấu kiên cường, dũng cảm của cả dân tộc, Đảng đã lãnh đạo quân và dân lần lượt đánh bại 04 chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ, làm nên đại thắng mùa Xuân năm 1975, kết thúc thắng lợi vẻ vang cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược,

^(*) TS, Trường Chính trị tỉnh Đồng Nai

giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, đưa cả nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên của chủ nghĩa xã hội.

Quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội của nước ta trong những ngày đầu gặp muôn vàn khó khăn, thách thức. Xuất phát điểm của nước ta thấp, bước ra từ đồng tro tàn đổ nát của chiến tranh, phải thực hiện 02 cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới Tây Nam (năm 1978) và biên giới phía Bắc của Tổ quốc (năm 1979). Đế quốc Mỹ và hàng loạt các nước đồng minh thực hiện chính sách bao vây, cấm vận. Hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu khủng hoảng và sụp đổ cùng với sự chống phá điên cuồng của các thế lực thù địch. Có thể thấy, khó khăn chồng chất khó khăn, tưởng chừng không thể vượt qua được, nhưng Đảng vẫn kiên định mục tiêu, vững vàng, sáng suốt lãnh đạo nhân dân vượt qua, từng bước thực hiện công cuộc đổi mới đất nước.

95 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, đất nước đã đạt được những thành tựu vô cùng to lớn và có ý nghĩa lịch sử trên tất cả các lĩnh vực. Từ một nước nghèo nàn, lạc hậu, bị bao vây, cấm vận, Việt Nam đã vươn lên trở thành nước đang phát triển, là một cường quốc về xuất khẩu gạo, xếp trong nhóm những quốc gia có thu nhập trung bình; diện mạo đất nước và đời sống của nhân dân có nhiều đổi mới; tiềm lực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ, quốc phòng, an ninh không ngừng được nâng cao; dân chủ xã hội chủ nghĩa được phát huy và ngày càng mở rộng; đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và tăng cường; công tác xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và cả hệ thống chính trị được chú trọng. Đến nay, Việt Nam vinh dự được ghi tên vào danh sách 40 nền kinh tế lớn nhất thế giới, thuộc nhóm 05 nền kinh tế hàng đầu của ASEAN và là một trong 05 nền kinh tế có độ mở lớn nhất trên thị trường, có quan hệ kinh tế - thương mại với 230 quốc gia và vùng lãnh thổ, tham gia hơn 500 hiệp định song phương và đa phương, trong đó có 17 hiệp định thương mại tự do⁽¹⁾.

Quan hệ đối ngoại được mở rộng và ngày càng đi vào chiều sâu. Với chiến lược “Ngoại giao cây tre” hết sức mềm dẻo, khéo léo, linh hoạt, uyển chuyển và vô cùng hiệu quả, từ chỗ hơn 100 công điện phát đi vào ngày 03/9/1945, nhưng không có bất kỳ công điện nào phúc đáp để thừa nhận sự ra đời, tính hợp pháp của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nhận lời thiết lập quan hệ ngoại giao, đến nay, Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với 194/200 quốc gia trên thế giới, trong đó có 193/193 nước và vùng lãnh thổ là thành viên của Liên hợp quốc. Việt Nam đã có quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với 08 quốc gia, đồng thời là thành viên tin cậy, có trách nhiệm của nhiều tổ chức trong khu vực và quốc tế, như ASEAN, WHO, APEC, IMF, WB. Việt Nam không chỉ tham gia tích cực, mà còn có những đóng góp rất thiết thực trong các hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc, như ở Nam Sudan. Ngoài ra, Việt Nam còn thiết lập quan hệ hợp tác quốc phòng với hơn 100 quốc gia. Vị thế và uy tín quốc tế của Việt Nam trong khu vực cũng như trên thế giới ngày càng được nâng cao. Đặc biệt, năm 2024, trước tình hình quốc tế và khu vực có những thay đổi nhanh chóng, phức tạp và khó lường, với sự lãnh đạo tài tình và sáng suốt của Đảng, Việt Nam đã đạt được nhiều bước tiến tích cực, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực. Kinh tế năm 2024 tăng trưởng 7,09%; quy mô nền kinh tế Việt Nam theo giá hiện hành đạt 476,3 tỷ USD đến cuối 2024. GDP bình quân đầu người đạt 4.700 USD, tăng 377 USD so với cùng kỳ 2023⁽²⁾.

Toàn bộ chặng đường dài của lịch sử dân tộc từ khi có Đảng, cả phương diện lý luận và thực tiễn đều chứng minh Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng duy nhất quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Với hệ thống lý luận cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, được sự đồng tình, ủng hộ của các tầng lớp nhân dân và đông lực, tiền đề từ thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong 95 năm qua, Đảng Cộng sản Việt Nam sẽ có đủ trình độ, năng lực, bản lĩnh, sáng suốt để lãnh

đạo đất nước vượt qua mọi khó khăn, thách thức, tiếp tục phát triển trong kỷ nguyên mới, với những thắng lợi trọn vẹn trên con đường thực hiện mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

2. Hiện nay, toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta đang đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, huy động, tập trung mọi nguồn lực để đưa dân tộc bước vào kỷ nguyên phát triển mới, nhiệm vụ chính trị trong thời kỳ mới là hết sức quan trọng và rất nặng nề. Bên cạnh thuận lợi, thời cơ, nước ta cũng phải đương đầu với không ít khó khăn, thách thức đan xen. Tổng Bí thư Tô Lâm đã nhận định: “Thế giới đang trong thời kỳ thay đổi có tính thời đại, từ nay đến năm 2030 là giai đoạn quan trọng nhất để xác lập trật tự thế giới mới, đây cũng là thời kỳ cơ hội chiến lược quan trọng, giai đoạn nước rút của cách mạng Việt Nam để đạt mục tiêu chiến lược 100 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, tạo tiền đề vững chắc đạt mục tiêu 100 năm thành lập nước. Sự chuyển biến có tính thời đại đem đến thời cơ, thuận lợi mới, đồng thời cũng có nhiều thách thức, trong đó mặt thách thức nổi trội hơn”⁽³⁾. Trong khi đó, các thế lực thù địch đang điên cuồng chống phá Đảng, chúng tìm đủ mọi cách, bất chấp mọi thủ đoạn tấn công, phá hoại sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta. Chúng ra sức xuyên tạc, vu cáo Đảng, Nhà nước và chế độ nhằm kích động, chia rẽ mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân, hòng làm tan rã Đảng, phá hoại chế độ xã hội chủ nghĩa từ bên trong.

Để đưa đất nước vượt qua những khó khăn, thách thức, tiếp tục sự nghiệp đổi mới, lập nên những kỳ tích mới, xây dựng thành công nước Việt Nam phồn vinh, hùng cường, sánh vai với các cường quốc năm châu, Đảng phải chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; tập trung đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng;

coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm để đưa đất nước tiến lên, với những bước phát triển mạnh mẽ mang tính quyết định, để sớm xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, bảo vệ vững chắc vị trí lãnh đạo duy nhất, tuyệt đối và toàn diện của Đảng.

Trong suốt quá trình lãnh đạo, Đảng thường xuyên đổi mới, phát triển, hoàn thiện phương thức lãnh đạo, cầm quyền để phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ trong từng giai đoạn. Thực tiễn cho thấy, đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng gắn với xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã đạt được những kết quả rất quan trọng, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, hiệu quả của Đảng, từ đó lãnh đạo dân tộc Việt Nam giành nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, để đất nước ta có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay. Đặc biệt, những nhiệm kỳ gần đây, Đảng đã dành không ít công sức cho nhiệm vụ trọng yếu này, nhưng đến nay, như Đảng đã thẳng thắn nhìn nhận, việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng vẫn còn nhiều lúng túng. Tổng Bí thư Tô Lâm đã chỉ rõ 05 tồn tại, hạn chế về phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng: “(i) Tình trạng ban hành nhiều văn bản, một số văn bản còn chung chung, dàn trải, trùng lặp, chậm bổ sung, sửa đổi, thay thế. (ii) Một số chủ trương, định hướng lớn của Đảng chưa được thể chế kịp thời, đầy đủ hoặc đã thể chế nhưng không khả thi. (iii) Mô hình tổng thể của hệ thống chính trị chưa hoàn thiện; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của tổ chức, cá nhân, người đứng đầu có nội dung chưa rõ; phân cấp, phân quyền chưa mạnh. (iv) Mô hình tổ chức của Đảng và hệ thống chính trị vẫn còn những bất cập, làm cho ranh giới giữa lãnh đạo và quản lý khó phân định, dễ dẫn đến bao biện, làm thay hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo của Đảng. (v) Cải cách hành chính, đổi mới phong cách, lề lối làm việc trong Đảng còn chậm; hội họp vẫn nhiều”⁽⁴⁾.

Hiện nay, trước yêu cầu của kỷ nguyên phát triển mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, đòi hỏi Đảng phải tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền phù hợp, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng, phát huy cao nhất năng lực lãnh đạo, cầm quyền, bảo đảm cho Đảng hoàn thành vẻ vang sứ mệnh lịch sử mà nhân dân tin tưởng giao phó. Để thực hiện đổi mới mạnh mẽ, hiệu quả phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng hiện nay, cần **thực hiện tốt các giải pháp trọng tâm** sau:

Một là, giữ vững nguyên tắc trong đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng

Đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng phải bảo đảm giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng, tuyệt đối không để xảy ra 02 khuynh hướng sai lầm, đó là: bao biện, làm thay hoặc buông lỏng sự lãnh đạo của Đảng. Nếu Đảng bao biện, làm thay tất yếu sẽ tạo tâm lý thụ động, trông chờ, ỷ lại, không chủ động, sáng tạo của đảng viên và các cơ quan nhà nước; còn nếu Đảng buông lỏng sự lãnh đạo sẽ dẫn đến sự lộn xộn, mất trật tự xã hội, thậm chí là vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Điều này đã xảy ra trên thực tế cả cấp trung ương và địa phương trong thời gian qua. Do vậy, cần phát huy năng lực lãnh đạo, định hướng của Đảng, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền với phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”, khắc phục triệt để tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. Theo đó, Trung ương cần tập trung xây dựng, hoàn thiện thể chế, giữ vai trò kiến tạo và tăng cường kiểm tra, giám sát, còn địa phương chủ động, sáng tạo, quyết đoán trong triển khai thực hiện.

Hai là, khẩn trương đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan của Đảng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả

Trên cơ sở tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2018 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ

thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, cần khẩn trương, quyết liệt tiến hành tinh gọn bộ máy, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp chức năng, nhiệm vụ; phân định rạch ròi giữa nhiệm vụ lãnh đạo và quản lý bảo đảm nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng không trùng với nhiệm vụ quản lý của Nhà nước; kịp thời nghiên cứu, tổng kết việc thí điểm mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân quận, huyện, xã, phường để sớm có điều chỉnh quyết sách cho phù hợp; phân biệt và quy định rõ nhiệm vụ cụ thể của các cấp ủy trong các loại hình tổ chức đảng, tránh tình trạng bao biện, làm thay, hoặc đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. Bởi vì, thực tế hiện nay, có những lĩnh vực, công việc do nhiều cấp, nhiều cơ quan quản lý, mỗi cấp, mỗi cơ quan lại chỉ phụ trách một việc hoặc một khâu trong quy trình, dẫn đến khó khăn trong xử lý trách nhiệm khi xảy ra sai phạm.

Ba là, đổi mới mạnh mẽ việc ban hành và quán triệt, thực hiện nghị quyết của Đảng

Với thực trạng ban hành, tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng hiện nay, để đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, phải đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng. Theo đó, chỉ ban hành nghị quyết khi thật sự cần thiết, đồng thời yêu cầu nghị quyết của các cấp ủy, tổ chức đảng phải ngắn gọn, súc tích, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện, xác định đúng, trúng yêu cầu, nhiệm vụ, con đường, cách thức phát triển của đất nước, của dân tộc, của từng địa phương, cơ quan, đơn vị; phải có tầm nhìn chiến lược, tính khoa học, tính thực tiễn, thiết thực và tính khả thi cao; tạo sự phấn khởi, tin tưởng, kỳ vọng và động lực thôi thúc cán bộ, đảng viên, các thành phần kinh tế, các doanh nghiệp và nhân dân khi thực hiện nghị quyết của Đảng.

Sau khi nghị quyết của Đảng được ban hành, bằng nhiều phương thức, phải kịp thời triển khai, quán triệt và xây dựng kế hoạch, đề án thực hiện để đường lối, chủ trương của

Đảng được cụ thể hóa trong thực tiễn cuộc sống, đi vào cuộc sống. Vì vậy, cần xây dựng các chi bộ cơ sở và đội ngũ đảng viên thực sự trong sạch, vững mạnh, có tính chiến đấu cao, có năng lực đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống. Trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết của Đảng, phải thường xuyên tiến hành sơ kết, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm để kịp thời có những điều chỉnh, hoàn thiện chủ trương, đường lối của Đảng.

Bốn là, đổi mới công tác kiểm tra, giám sát của Đảng

Đẩy mạnh phân cấp thẩm quyền kiểm tra, giám sát của các cấp ủy đảng, ủy ban kiểm tra các cấp gắn với phát hiện, xử lý nghiêm mọi hành vi lợi dụng kiểm tra, giám sát để tham nhũng, tiêu cực; phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với công tác thanh tra, kiểm toán, điều tra của Nhà nước theo hướng phân định rõ phạm vi phối hợp để tránh sự chồng chéo, trùng lặp trong kế hoạch thanh tra với chương trình kiểm tra, giám sát của các đơn vị; xây dựng cơ chế cung cấp thông tin, tài liệu giữa các đơn vị phối hợp trên tinh thần chủ động hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ nhau hoàn thành nhiệm vụ; đồng thời, xây dựng cơ chế chỉ đạo, điều phối để khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp, hình thức, kém hiệu quả trong các hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán.

Năm là, đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động của Đảng

Đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng, cần kíp để đổi mới hiệu quả phương thức cầm quyền của Đảng, nhằm xây dựng phong cách làm việc khoa học, dân chủ, kỷ cương, hiệu lực, hiệu quả. Với quyết tâm của Đảng về thực hiện cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động của Đảng là tất yếu, phải thực hiện quyết liệt, không thể chần chừ nhằm

bảo đảm yêu cầu nhiệm vụ của cả hệ thống tổ chức đảng trong tình hình mới. Trọng tâm là tiến hành tổng rà soát các thủ tục hành chính trong Đảng, khẩn trương sửa đổi các quy định, quy chế không còn phù hợp, kịp thời bổ sung các quy định, quy chế còn thiếu, đơn giản hóa các thủ tục hành chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kết nối đồng bộ hệ thống thông tin, dữ liệu nhằm rút ngắn thời gian, nâng cao hiệu quả công tác của các cấp ủy, tổ chức đảng trong toàn Đảng.

3. Đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển của dân tộc, trong bối cảnh mới, bên cạnh những thuận lợi, thời cơ mới, chúng ta cũng phải đối diện với rất nhiều khó khăn, thách thức, thậm chí những thách thức sẽ nổi trội hơn, nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng, với phương thức lãnh đạo, cầm quyền ngày càng được đổi mới hiệu quả, chúng ta tin tưởng đất nước sẽ phát triển nhanh và bền vững, sự nghiệp đổi mới sẽ đạt được những thành tựu to lớn hơn nữa, vững bước đưa dân tộc ta bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên phát triển “giàu mạnh, văn minh và thịnh vượng” □

(1) Nguyễn Phú Trọng, *Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam”*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.33-34

(2) Phương Dung, *GDP năm 2024 tăng 7,09%*, <https://vnexpress.net>, ngày 06/01/2024

(3) và (4) *Tổng Bí thư trao đổi chuyên đề Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam*, <https://hcma.vn>, ngày 25/11/2024